

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HS-PT

Ngày: 25-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Phương

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Sơn

Ông Vũ Thế Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 348/2018/TLPT-HS ngày 14 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 74/2018/HS-ST ngày 01/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn H (Tên gọi khác: T), sinh năm 1982 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Ấp B, xã T, huyện T1, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1962 và bà Bùi Thị H1, sinh năm 1967; có vợ là Ká U, sinh năm 1989, có 03 con (Lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017); Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 14/10/2017 bị Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi vi phạm các quy định chung của nhà nước về bảo vệ rừng; Nhân thân: Năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng

Nai xử phạt 10 (mười) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”; Bị bắt ngày 16/7/2018 – Có mặt;

Ngoài ra trong vụ án còn có nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 6/2018, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô (không biển số) đi vào Vườn quốc gia C để săn bắt thú rừng. Khi đi, H mang theo 100 sợi dây cáp loại ruột thủng xe đạp dùng để làm bẫy; 01 nồi nhôm; 01 cái võng; 01 con dao phát lưỡi sắt dài 31cm, rộng 3,5cm, cán gỗ dài 15cm, đường kính 2cm; 05 kg gạo, muối, bột ngọt; 01 tấm bạt kích thước 4x4m; 01 đèn pin loại đội đầu; Đến khoảng đầu giờ chiều H sử dụng dây cáp đã mang theo để làm bẫy và đặt được 03 luồng bẫy, mỗi luồng bẫy cách nhau khoảng 100m, mỗi cái bẫy cách khoảng 3m. H làm trong vòng khoảng 2 tuần thì đặt xong khoảng 80 cái bẫy, sau đó ra về. Năm ngày sau, H đi theo đường cũ vào khu vực đặt bẫy nhưng không phát hiện thú rừng bị mắc bẫy nên đi về và bỏ lại 01 bao tải và 04 túi cước trong rừng. Đến ngày 16/7/2018 H tiếp tục điều khiển xe máy mang biển số 52L8-xxxx (biển số do H đã nhặt được biển số do ai vứt trước cửa nhà nên gắn vào xe để chắn bùn khi mưa) đi vào khu vực đặt bẫy tại Vườn quốc gia C thì phát hiện 01 cá thể Kỳ đà vân nặng 1,9kg; 01 cá thể Tê tê Java nặng 4,5kg; 01 con heo rừng nặng 13kg bị mắc bẫy. Trong đó, con Tê tê và Kỳ đà vân còn sống, con heo rừng đã chết. H bỏ mỗi con Tê tê và Kỳ đà vân vào một túi cước, sau đó bỏ 02 túi cước chứa con Tê tê, Kỳ đà cùng con heo rừng vào trong bao tải mang về khu vực giấu xe và chuẩn bị ra về. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 16/7/2018, Trạm Kiểm lâm Đ thuộc Hạt Kiểm lâm vườn quốc gia C tổ chức tuần tra bảo vệ rừng tại tọa độ 0452896 - 1258776, tiểu khu 47 do Vườn quốc gia Cát Tiên quản lý là rừng đặc dụng thuộc địa giới hành chính xã Đ, huyện T1, phát hiện bắt quả tang H cùng tang vật.

Ngày 17/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú cùng với Hạt kiểm lâm Vườn quốc gia C và Cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi đặt bẫy tại tiểu khu

43 do Vườn quốc gia C quản lý, thuộc địa giới hành chính xã Đ, T1. Quá trình khám nghiệm thu giữ tại hiện trường: 01 cá thể chim Bìm bịp lớn nặng 0,25kg (đã chết); 78 sợi dây loại dây phanh xe đạp, mỗi sợi dài 1,6m; 01 nồi nhôm đã cũ, đường kính 16cm, sâu 8cm; 02 túi cước; 01 tấm nilong màu trắng kích thước 4x4m.

Vật chứng của vụ án: 01 cá thể Tê tê Java nặng 4,5kg còn sống; 01 cá thể Kỳ đà vân nặng 1,9kg còn sống; 01 cá thể heo rừng nặng 13kg đã chết; 01 cá thể chim Bìm bịp lớn nặng 0,25kg đã chết; 01 con dao phát dài 46cm lưỡi dao bằng sắt dài 31cm, cán dao bằng gỗ dài 15cm, đường kính 02cm; 01 đèn pin màu vàng cam loại đội đầu; 01 xe máy số máy VNTIP 53FMH-00015165, số khung VNTWCH 013NT015165, biển số 52L8-xxxx; 04 túi cước; 01 bao tải; 01 tấm nilong màu trắng 4x4m; 01 nồi nhôm đã cũ đường kính 16cm, chiều sâu 8cm; 78 sợi dây cáp nhỏ mỗi sợi dài 1,6 mét.

Theo Bản kết luận giám định ngày 24/7/2018 của Tập thể giám định tư pháp Chi cục Kiểm lâm Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Đồng Nai, kết luận:

+ 01 cá thể Tê tê Java thuộc nhóm IIB Nghị định 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; thuộc Phụ lục I của Nghị định số 160/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về tiêu chí xác định loài và chế độ quản lý thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; thuộc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BNNPTNT ngày 24/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

+ 01 cá thể Kỳ đà vân thuộc nhóm IIB Nghị định 32/2006/NĐ-CP ngày 30/3/2006 của Chính phủ về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm; thuộc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp Ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BNNPTNT ngày 24/02/2017 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

+ 01 cá thể heo rừng và 01 cá thể Bìm bịp lớn thuộc Danh mục động vật rừng thông thường theo Thông tư số 47/2012/TT-BNNPTNT ngày 25/9/2012 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quy định về quản lý khai thác từ tự nhiên và nuôi động vật rừng thông thường.

Theo Kết luận định giá tài sản số 58/KL.HĐĐGTS ngày 30/08/2018 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phú, kết luận:

- + 01 cá thể Tê tê Java trọng lượng 4,5kg có giá trị là 14.400.000 đồng.
- + 01 cá thể Heo rừng trọng lượng 13kg có giá trị là 4.160.000 đồng.
- + 01 cá thể chim Bìm bịp lớn trọng lượng 0,25 kg có giá trị 80.000 đồng.
- + 01 cá thể Kỳ đà vân trọng lượng 1,9kg có giá trị 475.000 đồng.

Tại bản án sơ thẩm số 74/2018/HS-ST ngày 01/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú áp dụng điểm h khoản 2 Điều 244, điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 05 (năm) năm tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”; thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2018.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14/11/2018, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo đề nghị xem xét giảm án vì lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, đông con.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Cấp sơ thẩm xử bị cáo Nguyễn Văn H là đúng người, đúng tội, mức án 05 năm tù là phù hợp, đề nghị Hội đồng xét xử giữ y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng sơ thẩm và phúc thẩm đều thực hiện đầy đủ, trình tự thủ tục theo quy định pháp luật. Bị cáo kháng cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Vào khoảng giữa tháng 6/2018, Nguyễn Văn H đã có hành vi làm 80 chiếc bẫy đặt trong Vườn quốc gia C để săn bắt thú rừng. Đến khoảng 18 giờ 00 phút ngày 16/7/2018, Trạm Kiểm lâm Đ thuộc Hạt Kiểm lâm vườn quốc gia C tổ chức tuần tra bảo vệ rừng thì phát hiện bắt quả tang H cùng tang vật và thu giữ được 01 cá thể Tê tê Java nặng 4,5kg còn sống; 01 cá thể Kỳ

đà vân nặng 1,9kg còn sống; 01 cá thể heo rừng nặng 13kg đã chết; 01 cá thể chim Bìm bịp lớn nặng 0,25kg đã chết với tổng giá trị khoảng 19.115.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo quy định tại Điều 244 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017. Bị cáo tiến hành săn bắt trong khu vực bị cấm nên đã phạm vào điểm h khoản 2 Điều 244 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cáo trạng truy tố bị cáo điểm h khoản 2 Điều 244 BLHS, biên bản nghị án áp dụng điểm h khoản 2 Điều 244 BLHS, nhưng bản án hình sự sơ thẩm số 74/2018/HS-ST ngày 01/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú lại áp dụng điểm h khoản 1 Điều 244 BLHS.

Mặc dù có sửa chữa, bổ sung bản án nhưng cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo: Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ đặc biệt nào mới. Mặt khác bản thân bị cáo có nhân thân xấu, cấp sơ thẩm xử bị cáo 05 năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt là đã xem xét chiều cố cho bị cáo. Do đó, kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận.

[4] Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 74/2018/HS-ST ngày 01/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú;

2. Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 244, điểm b và s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 05 (năm) năm tù về tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”; thời hạn tù tính từ ngày 16/7/2018.

3. Về án phí:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND H (2);
- VKSND H;
- Công an H;
- Chi cục THADS H;
- Phòng PV27 - CA tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo – Trại giam;
- Lưu HS (5).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Nam Phương